

UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 188 /KH-SYT

Ninh Bình, ngày 30 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 28/7/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 30/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 55-KH/TU ngày 15/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình về chiến lược phát triển y tế tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Ngày 28/7/2026, UBND tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch số 262/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 30/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 55-KH/TU ngày 15/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình về chiến lược phát triển y tế tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 28/7/2026 của UBND tỉnh).

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 28/7/2026 của UBND tỉnh với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức phổ biến, quán triệt nghiêm túc nội dung các văn bản: Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Kế hoạch số 55-KH/TU ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình; Kế hoạch số 76-KH/ĐU ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 28/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về Chiến lược phát triển y tế tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức ngành Y tế.

- Tạo sự thống nhất trong quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp y tế.

- Phân công rõ trách nhiệm của các đơn vị, bộ phận trong triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Yêu cầu

- Các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc cần xác định ngành Y tế là lực lượng nòng cốt, là nhân tố chính trong việc đảm bảo thực hiện thành công kế hoạch của tỉnh; việc thực hiện Kế hoạch này là một nhiệm vụ chính trị quan trọng, xuyên suốt, cần đưa vào vị trí ưu tiên cao nhất trong thực hiện nhiệm vụ giai đoạn 2026-2030.

- Mỗi đơn vị, bộ phận phải xác định những nội dung trọng tâm, cụ thể hóa thành các hoạt động nhằm đạt và vượt mức các mục tiêu đề ra. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về việc tổ chức thực hiện, về kết quả, về tính hiệu quả, thực chất, bền vững và tiến độ.

- Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ phận, đơn vị trong thực hiện Kế hoạch; thường xuyên theo dõi, đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện để có sự điều chỉnh phù hợp, kịp thời.

II. MỤC TIÊU

Đạt được các mục tiêu đề ra tại Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 28/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình, cụ thể:

1. Mục tiêu đến năm 2030

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị của các đơn vị y tế kang trang, hiện đại, đáp ứng yêu cầu thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao; 100% trạm y tế cấp xã được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế đáp ứng chức năng, nhiệm vụ.

- Đạt 14 bác sĩ trên 1 vạn dân; đến năm 2027 mỗi trạm y tế xã (*tính cả các điểm trạm thuộc xã*) có ít nhất 4 bác sĩ, đến năm 2030 có ít nhất 5 bác sĩ.

- Tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 1-18 tuổi thêm tối thiểu 1,5cm; tuổi thọ trung bình đạt 76 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm.

- Giảm gánh nặng bệnh tật và kiểm soát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe. Tỷ lệ tiêm chủng vắc-xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng đạt trên 95%. Tỷ lệ người dân thường xuyên tham gia hoạt động thể chất tăng thêm 10%. Tăng cường kiểm soát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe như rượu, bia, thuốc lá và từ môi trường đất, nước, không khí...

- Người dân được tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng, hướng tới chăm sóc sức khỏe toàn diện. Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần, được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời, từng bước giảm gánh nặng chi phí y tế. Đến năm

2030, người dân được miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình.

- Phân đầu 100% Trạm Y tế xã thực hiện khám chữa bệnh dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm. Tăng tỉ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế cấp xã lên trên 20%.

- Hình thành và phát triển các mô hình cơ sở y tế phù hợp với xu thế phát triển và nhu cầu xã hội như: Bệnh viện chuyên sâu, bệnh viện dưỡng lão, bệnh viện quốc tế, bệnh viện tâm thần - thần kinh, bệnh viện công viên, bệnh viện khách sạn, mô hình bác sĩ gia đình.

- Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, phân đầu không để xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nghiêm trọng liên quan đến nhiều người trên địa bàn tỉnh.

- Tỷ lệ người dân được lập sổ sức khỏe điện tử đạt trên 95%.

- Đẩy mạnh mức độ tự chủ của các đơn vị y tế, phân đầu 100% đơn vị khám chữa bệnh công lập thực hiện tự chủ chi thường xuyên (nhóm 2), trừ Bệnh viện Tâm thần.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

- Phân đầu Ninh Bình thuộc nhóm tỉnh dẫn đầu về các chỉ số sức khỏe của người dân, chỉ số bao phủ dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu trên cả nước.

- Người dân có tuổi thọ trung bình đạt trên 80 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh tăng lên trên 71 tuổi, tầm vóc, thể lực, chiều cao trung bình của thanh niên tương đương các quốc gia có cùng mức phát triển.

- Hệ thống y tế hiện đại, công bằng, hiệu quả, bền vững, lấy phòng bệnh làm ưu tiên hàng đầu, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao và đa dạng của Nhân dân.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Nâng cao sức khỏe, tăng cường năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở

Phòng Quản lý y tế dự phòng chủ trì chỉ đạo, tham mưu triển khai các nhiệm vụ:

- Xây dựng các kế hoạch, chương trình hàng năm và tổ chức triển khai hiệu quả các giải pháp nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần cho người dân như: cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em, đảm bảo dinh dưỡng hợp lý theo nhóm tuổi, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em, hình thành lối sống lành mạnh, thay đổi

các hành vi ảnh hưởng sức khỏe như: hút thuốc lá, uống rượu bia, sử dụng các chất gây nghiện, gây tác hại cho sức khỏe con người ...; nâng cao ý thức tự giác, thói quen, nếp sống, trách nhiệm của mỗi người dân và toàn xã hội trong việc chủ động rèn luyện, bảo vệ và nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe tâm thần, tạo môi trường sống, làm việc, học tập cân bằng, giảm căng thẳng, áp lực.

- Rà soát, đề xuất và triển khai đầu tư mạng lưới y tế dự phòng, năng lực xét nghiệm, bảo đảm đủ năng lực dự báo, giám sát và phát hiện dịch bệnh sớm, không chệch kịp thời, có hiệu quả các dịch bệnh, các sự kiện khẩn cấp về y tế công cộng.

- Tiếp tục tăng cường triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới. Nghiên cứu, từng bước triển khai chăm sóc người dân theo nguyên lý y học gia đình.

Chi cục An toàn thực phẩm chủ trì triển khai các nhiệm vụ: Xây dựng kế hoạch, lộ trình và tổ chức triển khai việc để thiết lập hệ thống quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo hướng: “thống nhất một đầu mối quản lý”, từng bước tiến tới số hóa toàn bộ dữ liệu quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn, truy xuất nguồn gốc thực phẩm điện tử, hoàn thành muộn nhất vào năm 2029.

Chi cục Dân số và Trẻ em chủ trì triển khai các nhiệm vụ: Đẩy mạnh thực hiện các chỉ thị, chiến lược, kế hoạch về nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn tỉnh; thường xuyên rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm thực hiện và đạt được các mục tiêu đảm bảo thực chất, hiệu quả, bền vững, phù hợp với đặc điểm của tỉnh; chú trọng cung cấp các dịch vụ tầm soát, chẩn đoán sớm bệnh tật trước sinh, sơ sinh, hỗ trợ sinh sản, tư vấn kiểm tra sức khỏe sinh sản trước hôn nhân.

1.2. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, khắc phục căn bản tình trạng quá tải bệnh viện

Phòng Quản lý Khám chữa bệnh chủ trì, tham mưu triển khai các nhiệm vụ:

- Xây dựng lộ trình, tăng quy mô giường bệnh của các cơ sở khám chữa bệnh theo từng năm, phấn đấu đến năm 2030, quy mô giường bệnh toàn tỉnh đạt tối thiểu 40 giường bệnh/1 vạn dân (*bao gồm giường bệnh các cơ sở y tế tư nhân, y tế ngành và bệnh viện trung ương đóng trên địa bàn*).

- Xây dựng kế hoạch phát triển kỹ thuật phù hợp với tiềm năng, thế mạnh của từng cơ sở khám chữa bệnh, từng đơn vị phải tập trung nâng cao chất lượng khám chữa bệnh để thu hút người dân sử dụng dịch vụ tại tuyến cơ sở; phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh; tăng cường đào tạo, luân phiên cán bộ y tế, chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới.

- Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; tiếp tục đẩy mạnh đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, nâng cao y đức; xây dựng bệnh viện xanh - sạch - đẹp, an toàn, văn minh,

hướng tới thực hiện chăm sóc toàn diện người bệnh.

- Xác định định hướng phát triển y tế chuyên sâu, có lộ trình thực hiện cụ thể, phù hợp, phấn đấu đến năm 2030 có ít nhất 01 bệnh viện đạt cấp chuyên sâu nghiên cứu, phát triển các mô hình cơ sở y tế: bệnh viện dưỡng lão, bệnh viện tâm thần kinh, bệnh viện công viên, bệnh viện khách sạn.

- Nâng cao năng lực của hệ thống y học cổ truyền; kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong đào tạo nhân lực, phòng bệnh và khám bệnh, chữa bệnh. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống dịch vụ phục hồi chức năng; kết hợp hiệu quả giữa các cơ sở y tế và các cơ sở chăm sóc người cao tuổi.

Phòng Tổ chức cán bộ chủ trì tham mưu triển khai nhiệm vụ: Xây dựng bệnh viện lão khoa trên cơ sở tổ chức lại 01-02 bệnh viện công lập trực thuộc Sở Y tế, chậm nhất đến năm 2029 đi vào hoạt động; nghiên cứu, thành lập Khoa Lão tại các bệnh viện đa khoa phù hợp với nhu cầu của người dân tại các địa bàn.

1.3. Triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo số lượng, nâng cao chất lượng nhân lực y tế

Phòng Tổ chức cán bộ chủ trì, tham mưu triển khai các nhiệm vụ:

- Xác định nhu cầu, lĩnh vực đào tạo trong ngắn hạn, dài hạn để phát triển nhân lực y tế và hợp tác với các Trường Đại học Y, Dược có chất lượng đào tạo tốt, các bệnh viện đầu ngành để triển khai.

- Tham mưu ban hành các chính sách và thực hiện thu hút đội ngũ trí thức, chuyên gia có chất lượng cao trong lĩnh vực y tế từ nước ngoài vào tỉnh làm việc; đưa sinh viên giỏi, cán bộ y tế đi đào tạo chuyên sâu ở các nước có thế mạnh về y tế.

- Tham mưu các giải pháp nhằm cải thiện điều kiện, môi trường làm việc, bảo đảm an toàn, giảm áp lực cho cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế; đổi mới cách thức quản lý cung ứng dịch vụ y tế theo chất lượng đầu ra, đáp ứng sự hài lòng của cả người bệnh và nhân viên y tế.

- Tham mưu giải pháp củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho trạm y tế cấp xã, bảo đảm cơ cấu, đủ số lượng bác sĩ theo chức năng, nhiệm vụ; xây dựng kế hoạch thực hiện luân phiên, luân chuyển, điều động bác sĩ về làm việc có thời hạn tại trạm y tế cấp xã theo quy định.

1.4. Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế đảm bảo đồng bộ, hiện đại

Phòng Tài chính là đầu mối phối hợp với Sở Tài chính trong tham mưu triển khai các nhiệm vụ:

- Rà soát quy hoạch, bố trí quỹ đất dành cho y tế để xây dựng và phát triển các cơ sở y tế công lập và tư nhân trong quy hoạch tỉnh và các xã, phường, hoàn thành trong năm 2026-2027.

- Tham mưu phân bổ nguồn lực theo hướng ưu tiên nguồn lực đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở y tế trên địa bàn nhất

là các bệnh viện đa khoa khu vực; không để xảy ra tình trạng cơ sở y tế xuống cấp.

- Tham mưu phân bổ nguồn lực đầu tư cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất theo chức năng nhiệm vụ tại các Trạm Y tế cấp xã, nhất là ở các xã an toàn khu, các xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã biên giới biển, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, các xã xa trung tâm; mỗi trạm y tế cấp xã được đầu tư đầy đủ thiết bị y tế cơ bản theo quy định.

1.5. Đẩy mạnh phát triển công tác dược

Phòng Tài chính, Phòng Quản lý dược theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ:

- Triển khai các giải pháp bảo đảm thuốc đủ về số lượng, tốt về chất lượng, giá hợp lý, đáp ứng nhu cầu phòng, chữa bệnh, phục hồi chức năng tại các cơ sở y tế và các cơ sở sản xuất, cung ứng dịch vụ trên địa bàn.

- Rà soát, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị hiện đại, năng lực cán bộ cho hệ thống kiểm nghiệm hiện đại, đồng bộ; bảo đảm năng lực phân tích để kiểm soát chất lượng thuốc, mỹ phẩm; thực hiện các giải pháp nhằm kịp thời phát hiện thuốc, mỹ phẩm giả, kém chất lượng.

- Phát triển ngành công nghiệp dược theo hướng tạo ra sản phẩm thuốc có giá trị cao, gia tăng giá trị xuất khẩu và hội nhập sâu vào chuỗi cung ứng dược phẩm toàn cầu. Định hướng phát triển công nghiệp xanh, ưu tiên thu hút vào các dự án sản xuất thuốc đạt tiêu chuẩn quốc tế, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học và chuyển đổi số. Phần đầu có ít nhất 02 doanh nghiệp sản xuất thuốc mới có giá trị cao, có nhà máy đạt tiêu chuẩn quốc tế.

- Phối hợp tham mưu các giải pháp và lộ trình thực hiện phát triển vùng trồng, sản xuất dược liệu quy mô lớn tại các địa bàn có tiềm năng, thế mạnh.

1.6. Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện lĩnh vực y tế

Phòng Bảo hiểm y tế chủ trì, tham mưu triển khai các nhiệm vụ:

- Đầu tư, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ, hiện đại, phục vụ chuyển đổi số toàn diện trong lĩnh vực y tế; bảo đảm kết nối thông suốt từ tuyến tỉnh đến cơ sở.

- Tiếp tục xây dựng các cơ sở dữ liệu y tế bảo đảm tiêu chuẩn kết nối, chia sẻ và liên thông đồng bộ; đẩy mạnh chuẩn hóa dữ liệu về y tế, tập trung vào các lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, hành nghề y, dược tư nhân, hoàn thành vào năm 2027.

- Tiếp tục triển khai, vận hành hiệu quả sổ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử; tích hợp các thiết bị và ứng dụng theo dõi sức khỏe thông minh trong quản lý y tế với mục tiêu 100% các bệnh viện triển khai bệnh án điện tử thay thế bệnh án giấy vào năm 2028.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế. Rà soát, khuyến khích nâng cấp hạ tầng công nghệ thông

tin, thiết bị y tế có tích hợp trí tuệ nhân tạo, đáp ứng yêu cầu phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh và quản lý nhà nước về y tế.

Phòng Quản lý Khám chữa bệnh, Phòng Tổ chức cán bộ theo chức năng nhiệm vụ chủ trì, tham mưu triển khai nhiệm vụ:

- Tăng cường công tác phối hợp trong nghiên cứu khoa học, mở rộng quan hệ hợp tác với các bệnh viện trung ương, các cơ sở đào tạo y, dược, các tổ chức sức khỏe có uy tín trong và ngoài nước nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật và phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao.

Phòng Quản lý Dược chủ trì, tham mưu triển khai các nhiệm vụ:

- Tiếp tục triển khai đơn thuốc điện tử, phần đầu 100% cơ sở cung ứng thuốc trên địa bàn tỉnh bảo đảm kết nối, liên thông dữ liệu với Hệ thống cơ sở dữ liệu dược quốc gia, Hệ thống thông tin thuốc quốc gia về quản lý kê đơn và bán thuốc theo đơn nhằm thực hiện mục tiêu quản lý nguồn gốc, xuất xứ, giá cả, hạn dùng thuốc vào năm 2028.

1.7. Đổi mới mạnh mẽ tài chính y tế

Phòng Tài chính, Phòng Bảo hiểm y tế, Phòng Quản lý Khám chữa bệnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp triển khai các nhiệm vụ:

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý và tổ chức hoạt động của các đơn vị sự nghiệp y tế công lập theo hướng tự chủ về nhiệm vụ chuyên môn, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính gắn với trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch. Thử nghiệm áp dụng mô hình quản trị đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trong bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư như quản trị doanh nghiệp theo hướng dẫn của Trung ương.

- Tham mưu tỉnh kịp thời triển khai khai các chủ trương, chính sách của Trung ương về đột phá phát triển y tế; hàng năm rà soát, xây dựng chính sách hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách, người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, đảm bảo đến năm 2030 đạt bao phủ bảo hiểm toàn dân; xây dựng thí điểm và triển khai mô hình chăm sóc bán trú người khuyết tật, người cao tuổi tại nhà/cộng đồng.

- Phối hợp triển khai các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá, huy động các nguồn lực phát triển hệ thống y tế. Đa dạng hoá các hình thức hợp tác công - tư, bảo đảm minh bạch, công khai, cạnh tranh bình đẳng trong cung cấp dịch vụ y tế, đặc biệt trong các lĩnh vực chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em.

- Tham mưu các giải pháp, hành động cụ thể, hiệu quả khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở y tế, bao gồm: cả lĩnh vực chăm sóc sức khỏe ban đầu); định hướng phát triển các cơ sở cung cấp dịch vụ y tế chất lượng cao, dịch vụ theo yêu cầu, các cơ sở chăm sóc người cao tuổi...

2. Giải pháp chủ yếu

2.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong việc bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiên cứu đưa các chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, địa phương, đơn vị.

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết này và các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân bằng các hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

2.2. Nghiên cứu, ban hành cơ chế, chính sách đột phá

Các phòng chức năng Sở Y tế thường xuyên rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung, nghiên cứu ban hành các cơ chế, chính sách, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh tạo hành lang pháp lý để phát triển đột phá công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, tập trung một số vấn đề ưu tiên: thu hút, phát triển nhân lực y tế chất lượng cao, nhất là nhân lực có trình độ chuyên môn giỏi làm việc, gắn bó lâu dài tại y tế cơ sở; chính sách ưu đãi đặc thù cho công chức và viên chức ngành y tế; chính sách hỗ trợ để xây dựng Trung tâm Y tế và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao tại khu vực phía Bắc của tỉnh (**Phòng Tổ chức cán bộ**); xây dựng cơ chế, chính sách để đầu tư phát triển hệ thống y tế theo hướng hiện đại, chất lượng cao, thu hút bệnh viện đạt tiêu chuẩn quốc tế đầu tư tại tỉnh (**Phòng Tài chính**); xây dựng và thực hiện chính sách hỗ trợ mua thẻ bảo hiểm y tế để đạt mục tiêu bảo hiểm y tế toàn dân vào năm 2030 (**Phòng Bảo hiểm y tế**); phối hợp tham mưu ban hành các chính sách ưu đãi về thuế, đất, thủ tục hành chính đối với các cơ sở y tế, cơ chế khuyến khích nâng cao năng lực, đẩy mạnh nghiên cứu, hợp tác chuyển giao công nghệ sản xuất các loại thuốc, sinh phẩm, nguyên liệu làm thuốc, thiết bị y tế và vắc-xin (**Phòng Quản lý dược, Phòng Tài chính**).

2.3. Ưu tiên đảm bảo nguồn lực

Phòng Tài chính chủ trì trong việc phối hợp với cơ quan có thẩm quyền tham mưu bố trí ngân sách nhà nước hàng năm bảo đảm các nhiệm vụ chi đáp ứng các yêu cầu cơ bản, thiết yếu của công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, giữ vai trò chủ đạo trong đảm bảo tài chính, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế cho y tế cơ sở, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe cho người thuộc đối tượng chính sách xã hội, một số đối tượng đặc thù và ở khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, lĩnh vực tâm thần, pháp y, pháp y tâm thần, hồi sức cấp cứu, giải phẫu bệnh và một số đối tượng đặc thù; ưu tiên bố trí ngân sách tỉnh và bảo đảm mức tăng chi hàng năm cho lĩnh vực y tế; quan tâm đầu tư cho y tế cơ sở, y tế dự phòng theo định hướng phòng bệnh hơn chữa bệnh. Tham mưu xây dựng cơ chế tài chính phù hợp để huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia đầu tư, phát triển hệ

thống dịch vụ sự nghiệp y tế công.

(Ngoài các nhiệm vụ, giải pháp trên, giao các phòng chức năng, các đơn vị chủ trì một số nhiệm vụ trọng tâm tại Phụ lục 2).

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ các nguồn: ngân sách nhà nước chi thường xuyên và chi đầu tư công, nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp của đơn vị, nguồn xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Tăng cường hợp tác công - tư để huy động nguồn lực đầu tư thiết bị y tế, cung ứng dịch vụ y tế, nghiên cứu khoa học.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài chính chủ trì theo dõi, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động, tích cực triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch đảm bảo tiến độ, hiệu quả, chất lượng, tiết kiệm; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng, 12 tháng gửi về UBND tỉnh (qua Sở Y tế) trước ngày 15 tháng 6 (đối với báo cáo 6 tháng) và trước ngày 15 tháng 12 (đối với báo cáo 12 tháng); thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu; tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện; kịp thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; kiến nghị những nội dung cần điều chỉnh, bổ sung trong quá trình triển khai thực hiện, bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn và mục tiêu phát triển của tỉnh..

Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Sở Y tế (thông qua Phòng Tài chính) để kịp thời xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các PCN (để t/h);
- Các đơn vị trực thuộc (để t/h);
- GD&các PGD SYT (để chỉ đạo);
- UBND các xã, phường (để p/h);
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, TC.

GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Phương Hạnh

PHỤ LỤC 1 PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

1. Các mục tiêu đến năm 2030

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan theo dõi, tham mưu	Cơ quan phối hợp
1.	Tỷ lệ trạm y tế cấp xã được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế đáp ứng chức năng, nhiệm vụ	%	100	UBND xã, phường	Phòng Tài chính	
2.	Số bác sỹ trên vạn dân	Bác sỹ	≥ 14		Phòng Tổ chức cán bộ; Phòng Quản lý khám chữa bệnh	UBND xã, phường; Các cơ sở y tế
3.	Số bác sỹ trên 01 Trạm Y tế xã, phường		≥ 4 (2027); ≥ 5 (2030)	UBND xã, phường	Phòng Tổ chức cán bộ	
4.	Tăng thêm chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 1-18 tuổi	cm	$\geq 1,5$	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Phòng Quản lý Y tế dự phòng	UBND xã, phường
5.	Tuổi thọ trung bình	Tuổi	≥ 76	Chi cục Dân số và Trẻ em	Phòng Quản lý Y tế dự phòng	UBND xã, phường
6.	Số năm sống khỏe mạnh*	Năm	≥ 68			
7.	Tỉ lệ tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng	%	> 95	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Phòng Quản lý Y tế dự phòng	UBND xã, phường
8.	Tỉ lệ người dân thường xuyên tham gia hoạt động thể chất hàng năm tăng thêm (so với năm 2025) (Vai trò phối hợp với cơ quan chủ trì theo phân công của UBND tỉnh)	%	≥ 10	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Phòng Quản lý Y tế dự phòng	UBND xã, phường

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan theo dõi, tham mưu	Cơ quan phối hợp
9.	Tỉ lệ người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần	%	100		Phòng Quản lý Y tế dự phòng	UBND xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp
10.	Người dân được miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình	%	100		Phòng Bảo hiểm y tế	Các cơ sở y tế; UBND xã, phường
11.	Tỉ lệ dân số được lập sổ sức khỏe điện tử	%	>95			Các cơ sở y tế; UBND xã, phường; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp
12.	Tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Trạm Y tế cấp xã*	%	>20			UBND xã, phường
13.	Tỉ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	>95 (2026), toàn dân (2030)		Phòng Bảo hiểm y tế	UBND xã, phường
14.	Tỷ lệ Trạm y tế thực hiện khám chữa bệnh dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm	%	100	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Phòng Quản lý Y tế dự phòng	UBND xã, phường
15.	Hình thành và phát triển các mô hình cơ				Phòng Quản lý Khám	Các cơ sở y tế

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan theo dõi, tham mưu	Cơ quan phối hợp
	sở y tế phù hợp với xu thế phát triển và nhu cầu xã hội như: Bệnh viện chuyên sâu, bệnh viện dưỡng lão, bệnh viện quốc tế, bệnh viện tâm thần - thần kinh, bệnh viện công viên, bệnh viện khách sạn, mô hình bác sĩ gia đình				chữa bệnh (tư nhân), Phòng Tổ chức cán bộ (công lập)	
16.	Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, phân đấu không để xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nghiêm trọng liên quan đến nhiều người trên địa bàn tỉnh				Chi cục An toàn thực phẩm	UBND các xã, phường
17.	Đẩy mạnh mức độ tự chủ của các đơn vị y tế, phân đấu 100% đơn vị khám chữa bệnh công lập thực hiện tự chủ chi thường xuyên (nhóm 2), trừ Bệnh viện Tâm thần				Phòng Tài chính và các đơn vị trực thuộc	

2. Mục tiêu đến năm 2045

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì thực hiện
1.	Phân đấu Ninh Bình thuộc nhóm tỉnh dẫn đầu về các chỉ số sức khỏe của người dân, chỉ số bao phủ dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu trên cả			Phòng Quản lý Y tế dự phòng, Phòng Quản lý Khám

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì thực hiện
	nước			chữa bệnh
2.	Tuổi thọ trung bình	Tuổi	≥ 80	Chi cục Dân số và Trẻ em
3.	Số năm sống khỏe mạnh*	Năm	≥ 71	

**** Điều chỉnh đơn vị, bộ phận chủ trì cho phù hợp với tình hình thực tế; thay thế phân công tại Kế hoạch số 67/KH-SYT ngày 15/4/2026 của Sở Y tế.***

PHỤ LỤC 2

DANH MỤC MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM
PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG Y TẾ TỈNH NINH BÌNH ĐẾN NĂM 2030,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1.	Xây dựng Đề án chiến lược phát triển y tế tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Phòng Tài chính	Các phòng chức năng (PCN), các đơn vị, địa phương	Nghị quyết thông qua Đề án của HĐND tỉnh hoặc Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh	Quý IV năm 2026
2.	Tham mưu xây dựng chính sách đột phá để thu hút nhân lực chất lượng cao; chính sách ưu đãi đặc thù cho công chức và viên chức ngành Y tế	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chức năng (PCN), các đơn vị, địa phương	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Năm 2026
3.	Xây dựng và thực hiện Kế hoạch luân phiên nhân lực y tế về công tác tại trạm y tế xã, phường trên địa bàn tỉnh	Phòng Tổ chức cán bộ (luân chuyển), Phòng Quản lý khám chữa bệnh (luân phiên)	Các phòng chức năng (PCN), các đơn vị, địa phương	Kế hoạch của UBND tỉnh	Hàng năm
4.	Xây dựng Trung tâm kiểm nghiệm hiện đại, đồng bộ, đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt phòng thí nghiệm” (GLP) đủ năng lực phân tích để kiểm soát chất lượng thuốc, mỹ phẩm	Trung tâm Kiểm nghiệm dược phẩm mỹ phẩm	Các phòng chức năng (PCN), các đơn vị liên quan	Nghị quyết phê duyệt chủ trương, Quyết định đầu tư dự án	Năm 2026-2027
5.	Xây dựng Đề án phát triển nhân lực y tế cho Trạm Y tế xã trên địa bàn tỉnh	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chức năng (PCN), các đơn vị, địa	Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh	Năm 2026-2027

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
			phương		
6.	Tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế đối với một số đối tượng: người cao tuổi, người chưa có thẻ bảo hiểm y tế, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, .. để tăng tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế của các nhóm đối tượng	Phòng Bảo hiểm y tế	Các phòng chức năng (PCN), các đơn vị, địa phương	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Hàng năm
7.	Hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số toàn diện trong lĩnh vực y tế	Phòng Bảo hiểm y tế	Các phòng chức năng (PCN), các đơn vị, địa phương	Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số	Năm 2027-2028
8.	Xây dựng cơ sở dữ liệu y tế đảm bảo tiêu chuẩn kết nối, chia sẻ và liên thông đồng bộ; chuẩn hóa dữ liệu về y tế trước mắt về một số lĩnh vực theo Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Phòng Bảo hiểm y tế	Các phòng chức năng (PCN), các đơn vị, địa phương	Cơ sở dữ liệu y tế	Năm 2027
9.	Phối hợp Sở Tài chính trong tham mưu ban hành các cơ chế, chính sách để thu hút đầu tư của tư nhân, hợp tác công tư trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe	Phòng Tài chính	Các PCN, các đơn vị, địa phương		Năm 2027
10.	Phối hợp Sở Tài chính trong tham mưu xây dựng và thực hiện chính sách ưu tiên về đất, thuế, thủ tục đầu tư để phát triển các cơ sở y tế	Phòng Tài chính	Các PCN, các đơn vị, địa phương	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Năm 2026-2027
11.	Thành lập Bệnh viện Lão	Phòng Tổ	Các phòng	Bệnh viện	Năm 2029

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	khoa	chức cán bộ	chức năng (PCN), các đơn vị, địa phương	Lão khoa đi vào hoạt động	
12.	Phối hợp Sở Tài chính trong tham mưu thu hút 01-02 bệnh viện tư nhân đạt tiêu chuẩn quốc tế	Phòng Tài chính, Phòng Quản lý Khám chữa bệnh	Các phòng chức năng (PCN), các đơn vị, địa phương	Có 01-02 bệnh viện tư nhân đạt tiêu chuẩn quốc tế hoạt động	Năm 2029

